TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TT, TP HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 183/2019/QĐST-HNGĐ	*TT, ngày 14 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 241/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2019 giữa những người yêu cầu:

1. Anh **Nguyễn Khả P**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn 4, xã PX, huyện TT, Thành phố Hà Nội.

2. Chị **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn 4, xã PX, huyện TT, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đã đ- ợc ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Khả P và chị Nguyễn Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

2.1. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Khả Minh P, sinh ngày 12/10/2015 và Nguyễn Khả Anh H, sinh ngày 07/8/2017. Giao cháu Nguyễn Khả Minh P cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Khả Anh H cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi, hoặc có quyết định thay đổi khác. Hai bên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản, công sức, nợ chung: Anh P và chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về lệ phí: Anh P và chị N mỗi người chịu 150.000đ (*Một trăm năm m□ơi nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, đ- ợc trừ vào số tiền mỗi người đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 06889 và số 06890 ngày 02/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TT, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện TT;
- UBND xã PX;
- Các đ- ơng sự;
- L- u HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Thiết

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
----------&----------

□□N XIN V□NG MĐT

Kính gửi: Toà án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

Tên tôi là:……

Địa chỉ:……

Do điều kiện công việc nên tôi không tham gia phiên toà xét xử vụ án đ- ợc, vậy tôi xin đ- ợc vắng mặt tại phiên toà sắp tới. Đề nghị Toà án xét xử vắng mặt tôi.

Xin chân thành cảm ơn!

Phúc Thọ, ngày…...tháng..…năm…..

Ng- ời làm đơn